

THÔNG TIN

QUAN HỆ TRUNG - MỸ TRONG VẤN ĐỀ AN NINH

Chiến lược an ninh quốc phòng luôn được Mỹ đưa lên vị trí hàng đầu trong việc hoạch định kế hoạch và các chính sách của đất nước, mỗi thay đổi trong chính sách quốc phòng sẽ kéo theo sự thay đổi hàng loạt các chính sách khác và ảnh hưởng rất lớn đến chính sách đối ngoại. Đến nay, một số chính sách của Mỹ đã được thay đổi đáng kể. Trước đây, quân sự được Mỹ đưa lên hàng đầu thì đến nay đã chuyển sang coi trọng cả quân sự lẫn ngoại giao. Chính sách quân sự trên thực tế có tác động rất lớn đến ngoại giao, và biến đổi ngoại giao cũng là biến đổi quân sự. Theo Ngoại trưởng Condoleezza Rice, ngoại giao biến đổi là nền ngoại giao mang tính tiến công, với ý đồ thay đổi chế độ và ý thức hệ ở những nước khác với phương Tây, từ đó thiết lập một thế giới đặt dưới sự thống trị của Mỹ. Trong điểm của nền ngoại giao biến đổi nhằm vào một số nước lớn khu vực, những quốc gia và khu vực đang trong quá trình biến đổi như Trung Đông, Ấn Độ, Brazil, Ai Cập, Indonesia và đặc biệt là Trung Quốc, một cường quốc mới ở Châu Á.

Trung Quốc và Mỹ đều là hai nước lớn trên thế giới và với chiến lược "Hoà bình trỗi dậy" của Trung Quốc, trong giai đoạn này việc tìm kiếm lợi ích và nhận thức chung chiến lược giữa Trung Quốc và Mỹ là rất quan trọng. Tuy nhiên, quan hệ Trung - Mỹ vẫn chưa thể thoát khỏi bế tắc trong vấn đề Đài Loan, nên bất kỳ chiến lược nào lấy Mỹ làm mục tiêu đều không phù hợp với lợi ích của Trung Quốc, vì vậy quan hệ Trung - Mỹ luôn được coi là tồn tại quan hệ tích cực. Với

chiến lược "Hoà bình trỗi dậy" này, Trung Quốc không chọn Mỹ làm mục tiêu đối kháng chiến lược, mà chỉ là xây dựng lực lượng quân sự hùng mạnh để chống lại sức ép của Mỹ và các đồng minh của Mỹ ở Châu Á. Bên cạnh đó Trung Quốc luôn duy trì sự hợp tác chặt chẽ với Mỹ trên lĩnh vực kinh tế, chính trị và mậu dịch.

Trước đây, hạt nhân quân sự của các nước Châu Á, đặc biệt là các nước xã hội chủ nghĩa tập trung chủ yếu vào Liên Xô. Cùng với việc Liên Xô tan rã, liên minh quân sự lấy Liên Xô làm hạt nhân cũng không còn tồn tại. Để bảo vệ sự tồn tại quân sự của mình ở Châu Á, đặc biệt những lợi ích khu vực ngày càng quan trọng của Mỹ ở Châu Á, sau khi Chiến tranh Lạnh kết thúc, Mỹ bắt đầu bố trí lại liên minh quân sự ở Châu Á do Mỹ làm hạt nhân. Tuy nhiên, mỗi khu vực đều có những đối trọng quân sự, mà với khu vực Châu Á này thì đối trọng quân sự với Mỹ hiện nay lại là Trung Quốc. Sức mạnh quân sự của Mỹ và sức mạnh quân sự Trung Quốc đều là động lực để hai bên tiến hành hiện đại hóa quân sự.

Việc xây dựng liên minh quân sự mới của Mỹ ở Châu Á lấy Trung Quốc làm mục tiêu đã gặp phải bối cảnh hoàn toàn khác với trước đây. Trung Quốc có nhiều đặc điểm khác với các quốc gia khác đã từng tồn tại trước đây trong lịch sử. Trung Quốc vốn là một là một quốc gia có dân số cũng như diện tích rất lớn trên thế giới. Do vậy ở Châu Á, bất kỳ nước nào thù địch với Trung Quốc tức là tự đương đầu với một kẻ thù hùng mạnh và cũng với lý do đó mà tương lai của Mỹ trong

thế kỷ XXI được quyết định bởi mối quan hệ của Mỹ với Trung Quốc.

Giai đoạn hiện nay trên thế giới có ba nước đạt được quy mô lớn về lãnh thổ và trình độ thống trị, đó là Mỹ, Nga và Trung Quốc. So với Trung Quốc, quy mô lãnh thổ và quốc gia hiện nay của Mỹ và Nga đều được hình thành thông qua việc bành trướng lãnh thổ. Hai quốc gia này cho đến nay đều chủ yếu dựa vào sức mạnh kinh tế, quân sự, kỹ thuật, chính trị để duy trì, nhưng thiếu một yếu tố quan trọng đó là sức mạnh của tập thể cộng đồng văn minh mà điển hình của điều đó là sự tan rã của Liên Xô cũ. Với bối cảnh lịch sử văn minh độc đáo, Trung Quốc đã trở thành quốc gia tiến tới hòa nhập trên phạm vi toàn cầu. Với bản chất "giấu mình chờ thời", đến nay Trung Quốc áp dụng chủ yếu là chiến lược cự tuyệt tham gia đối kháng trong quan hệ với các nước lớn, chủ yếu là Mỹ. Trung Quốc về cơ bản không tham gia đối kháng quân sự và cục diện căng thẳng mới ở Châu Á do Mỹ chủ đạo và xuất phát từ lợi ích của Mỹ, mà thực hiện một chiến lược quốc gia được gọi là "Hoà bình phát triển" với hai nội dung chủ yếu là: xây dựng hiện đại hoá trong nội bộ Trung Quốc và chung sống hoà bình quốc tế.

Trước những điều chỉnh chiến lược mới của Trung Quốc, với chiến lược an ninh quốc gia Mỹ đã có những điều chỉnh sâu rộng về chiến lược đối với các lực lượng của mình trên toàn cầu. Trên cơ sở đánh giá những nguy cơ an ninh, Mỹ thực hiện thúc đẩy sự ổn định ở khu vực như Afghanistan, Trung Á, Indonesia và Philippines. Trong đó mục tiêu tổng quát trên toàn thế giới của Mỹ là mang lại sự ổn định và an ninh cho các nước và các khu vực. Theo báo cáo của Viện nghiên cứu Rand, chiến lược mới sẽ tập trung phát triển lực lượng không quân và lực lượng nhằm bảo vệ các nền dân chủ đang nổi lên nhằm chống lại những nguy cơ từ bên ngoài.

Để thích ứng với những chiến lược này cần có những điều chỉnh sâu rộng. Lực lượng và Thuỷ quân lục chiến Mỹ được tổ

chức lại nhân sự và cơ cấu, mặc dù vẫn duy trì quy mô như hiện nay. Ngoài ra báo cáo cho rằng Trung Quốc đang gây ra những thách thức về quân sự và chiến lược ở Châu Á. Do vậy sự yểm trợ của Hải quân và Không quân Mỹ phải đáp ứng yêu cầu bảo vệ Đài Loan nếu bị tấn công. Còn về phía Trung Quốc, vấn đề Đài Loan được coi như một vấn đề gai góc nhất trong quan hệ Trung - Mỹ. Tuy nhiên Trung Quốc chưa gây ra chiến tranh để tái thống nhất và vì thế Mỹ luôn được coi là mối đe doạ trong vấn đề Đài Loan của Trung Quốc. Trung Quốc đang đứng trước cơ hội cần thông qua việc giải quyết vấn đề Đài Loan dựa theo ba nguyên tắc truyền thống lịch sử, quan hệ quốc tế và lợi ích quốc gia của Trung Quốc, tổ chức lại trật tự Châu Á và toàn cầu có lợi cho hoà bình phát triển của Trung Quốc. Tuy nhiên, trong hệ thống hoà bình Châu Á mà Trung Quốc muốn tổ chức lại này thì quan hệ Trung - Mỹ đã hình thành quan hệ hợp tác chặt chẽ ở Châu Á. Giữa Trung Quốc và Mỹ trong tương lai có thể sẽ hình thành một quan hệ với sức mạnh ngang bằng. Đến nay trong những vấn đề đe doạ đến lợi ích quốc gia của Trung Quốc như vấn đề Đài Loan, Biển Nam Trung Hoa, Đông Hải, Đảo Điếu ngư,... tư thế của Trung Quốc khi xuất hiện có thể sẽ ít rõ ràng giữa phòng ngự chiến lược hay tấn công chiến lược.

Đối với khu vực Mỹ Latinh Mỹ cũng có những điều chỉnh chiến lược, khi Trung Quốc đang vươn mạnh tới khu vực này.. Với đà phát triển hiện nay, vị thế của Trung Quốc và Nga ở Mỹ Latinh ngày càng được khẳng định. Điều này đã được ông Stephen Johnson, tân Trợ lý Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ phụ trách vấn đề Tây bán cầu khuyến cáo rằng "quân đội Mỹ cần phải viện trợ cho Mỹ Latinh nếu không muốn tạo cơ hội cho Trung Quốc và Nga giành chỗ đứng ở khu vực này" và ông cũng cho rằng Washington cần quan tâm hơn nữa đến lợi ích của các nước trong khu vực, việc phát triển và xây

dựng thể chế chính trị cần là một phần trong chính sách an ninh của Mỹ.

Ngày nay, Mỹ đã có một số biến đổi trong ngoại giao, chuyển nền ngoại giao từ ưu tiên quân sự sang coi trọng cả quân sự và ngoại giao. Sự biến đổi này chưa đựng một số ý nghĩa: Một là chứng tỏ biện pháp để Mỹ thúc đẩy chiến lược an ninh quốc gia đang thay đổi từ dựa vào vũ lực sang việc coi trọng ngoại giao nhiều hơn; Hai là mục đích của việc thực hiện chính sách ngoại giao biến đổi này là làm thay đổi cơ cấu chính trị ở những nước là đối tượng của Mỹ, triển khai công tác ngoại giao chủ động ở những quốc gia mới nổi lên có ý nghĩa chiến lược quan trọng đối với an ninh của Mỹ cũng như muốn thay đổi nội bộ cơ

cấu chính trị của các nước này để có lợi cho Mỹ. Điều này chứng tỏ, nền ngoại giao biến đổi cũng là con đường để Mỹ thực hiện mục tiêu chiến lược an ninh quốc gia đã được xác định, chứ không phải sự điều chỉnh mục tiêu chiến lược. Nền ngoại giao biến đổi của Mỹ khi nhắm vào Trung Quốc có thể sẽ tạo nên những khó khăn và thuận lợi mới cho Trung Quốc. Điều đó cho phép nhìn nhận rằng quan hệ Trung Quốc và Mỹ luôn có nhiều vấn đề phức tạp, sự phức tạp quan trọng nhất chính là việc giành giật và duy trì địa vị thống trị thế giới giữa hai nước lớn này ■

Nguyễn Thúy Quỳnh *tổng hợp*
Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

MỨC TIỀN LƯƠNG TỐI THIỂU CAO HƠN ĐỒNG NGHĨA VỚI VIỆC THU HẸP TỰ DO KINH TẾ

TS. Tim Kane & Anthony B. Kim

Quốc hội Mỹ vừa tiến hành biểu quyết việc tăng lương tối thiểu của

Liên bang từ 5,15 đôla lên 7,25 đôla trong thời gian 2 năm - một mức tăng ấn tượng là 40%. Quyết định về tăng lương tối thiểu vẫn chưa rõ ràng bởi những khác biệt trong tiến trình làm luật của Thượng viện và luật của Hạ viện. Quốc hội nên nhớ rằng tiền lương tối thiểu chỉ là sự kiểm soát giá lao động, đồng nghĩa với việc hạn chế tự do kinh tế. Bất cứ quốc gia nào khi tăng lương tối thiểu thì có thể gây thiệt hại cho tự do kinh tế, như *Index of Economic Freedom* đã phản ánh. Theo Index, đề nghị tăng này có thể làm giảm chỉ số tự do lao động từ 92% xuống 87%.

Nước Mỹ, hiện nay xếp hàng thứ 4 trong các nền kinh tế tự do nhất sẽ tụt xuống hàng thứ 6, chỉ do sự thay đổi chính sách trên.

Tiền lương tối thiểu trên thị trường lao động

Trong một nền kinh tế thị trường tự do, giá cả chỉ ra giá trị sử dụng tối đa của đất đai, thông tin, tư liệu sản xuất và lao động. Thị trường thực sự tự do chỉ khi nào giá cả tự do. Ví dụ, một công ty cần có thêm lao động thì cần thông báo nhu cầu lao động của mình cho thị trường lao động bằng cách đưa ra mức lương cao hơn. Tiền lương là chỉ báo tốt hướng dẫn cho những người tìm kiếm việc làm và cho thấy các doanh nghiệp mở rộng như thế nào. Giá cả thả nổi tự do chỉ định một cách hiệu quả các nguồn lực đến nơi mà nó nắm được thực chất và thúc đẩy năng suất kinh tế.

Nhiều loại hình quy định về lao động đã vi phạm cơ chế thị trường này bằng cách làm rối loạn những tín hiệu giá cả, cho nên hạn chế tự do kinh tế của các chủ